

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 54/2021/DS-ST

Ngày 21 - 9 - 2021

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Hoàng.

Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 132/2021/TLST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Huỳnh Bé M, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp S, xã G, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

- Bị đơn: Công ty TNHH MTV P; địa chỉ trụ sở: Cụm Công nghiệp N, ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Anh P1, chức vụ: Giám đốc.

Ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1950; cư trú tại ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh Tây Ninh; là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn. (văn bản ủy quyền ngày

17/5/2021).

Anh M, ông R vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/4/2021 và lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Huỳnh Bé M trình bày:

Công ty TNHH MTV P mua củ mì tươi của anh nhiều lần từ năm 2016 đến nay. Đến ngày 03/12/2020, Công ty TNHH MTV P xác nhận còn nợ anh số tiền là 445.000.000 đồng.

Sau đó, Công ty TNHH MTV P đã trả cho anh được 03 lần, mỗi lần 30.000.000 đồng, tổng cộng đã trả là 90.000.000 đồng. Công ty TNHH MTV P còn nợ lại anh số tiền là 355.000.000 đồng.

Anh đã nhiều lần yêu cầu công ty thanh toán cho anh nhưng hứa hẹn hết lần này đến lần khác vẫn không trả cho anh.

Nay anh yêu cầu Công ty TNHH MTV P có trách nhiệm trả lại số tiền mua mì còn thiếu là 355.000.000 (ba trăm năm mươi lăm triệu) đồng, không yêu cầu tính lãi.

Theo lời khai có trong hồ sơ vụ án người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Văn R trình bày:

Năm 2020, Công ty TNHH MTV P có mua củ mì tươi của anh Lê Công Mười tổng số tiền 445.000.000 đồng. Sau đó, Công ty TNHH MTV P đã trả cho anh M được 03 lần, mỗi lần 30.000.000 đồng, tổng cộng đã trả là 90.000.000 đồng. Công ty TNHH MTV P còn nợ lại anh M số tiền là 355.000.000 đồng.

Công ty TNHH MTV P đồng ý trả lại số tiền mua mì còn thiếu là 355.000.000 (ba trăm năm mươi lăm triệu) đồng, đồng ý việc anh M không yêu cầu tính lãi nhưng do hoàn cảnh công ty khó khăn nên xin trả dần mỗi tháng 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh trình bày:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo thủ tục tố tụng dân sự, không có vi phạm. Đương sự trong vụ án chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận, buộc Công ty TNHH MTV P trả cho anh Huỳnh Bé M số tiền gốc là 355.000.000 (ba trăm năm mươi lăm triệu) đồng, ghi nhận anh M không yêu cầu tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Anh Huỳnh Bé M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH MTV P trả số tiền mua mì còn thiếu là 355.000.000 (ba trăm năm mươi lăm triệu) đồng, không yêu cầu tính lãi; bị đơn có trụ sở tại huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Đây là tranh chấp hợp đồng mua bán và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Huỳnh Bé M là nguyên đơn, ông Nguyễn Văn R là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin vắng mặt, theo khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ vào giấy xác nhận nợ ngày 03/12/20 (bút lục 27) và lời trình bày của anh M, ông R thấy rằng: anh M đã bán củ mì tươi cho Công ty TNHH MTV P nhiều lần; đến ngày 03/12/2020, Công ty TNHH MTV P xác nhận còn nợ anh M số tiền là: 445.000.000 đồng. Sau đó, Công ty TNHH MTV P đã trả cho anh M số tiền 90.000.000 đồng. Anh M và ông R thống nhất việc Công ty TNHH MTV P còn nợ anh M số tiền mua mì là 355.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Do đó, căn cứ Điều 430, Điều 440 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh M về số tiền nợ gốc là 355.000.000 (ba trăm năm mươi lăm triệu) đồng, ghi nhận anh M không yêu cầu tính lãi.

[4] Về yêu cầu trả dần của bị đơn: Bị đơn yêu cầu được trả dần mỗi tháng mỗi tháng 10.000.000 (mười triệu) đồng do hoàn cảnh công ty khó khăn. Xét thấy, yêu cầu trả dần của bị đơn không được nguyên đơn chấp nhận và không phù hợp

Điều 440 Bộ luật Dân sự nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu trả dần của bị đơn.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12, Điều 14, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là $355.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 17.750.000$ (mười bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng, nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 430, Điều 440, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Bé M đối với Công ty TNHH MTV P.

Buộc Công ty TNHH MTV P có nghĩa vụ trả cho anh Huỳnh Bé M số tiền gốc là 355.000.000 (ba trăm năm mươi lăm triệu) đồng. Ghi nhận anh Huỳnh Bé M không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

Công ty TNHH MTV P phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 17.750.000 (mười bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng.

Anh Huỳnh Bé M được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 8.875.000 (tám triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0007344 ngày 20/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Thanh Hằng